

Yên Nghĩa, ngày 13 tháng 9 năm 2024

**NGHỊ QUYẾT HỘI ĐỒNG TRƯỜNG ĐẦU NĂM
NĂM HỌC 2024 – 2025**

Căn cứ Luật số 43/2019/QH14 ngày 14 tháng 6 năm 2019 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam ban hành năm 2019.

Căn cứ thông tư số 52/TT – BGDDT ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ giáo dục và đào tạo ban hành Điều lệ trường mầm non

Căn cứ Quyết định số 78/QĐ-GDDT ngày 04 tháng 04 năm 2024 của phòng giáo dục và đào tạo về việc kiện toàn Hội đồng trường mầm non Yên Hòa nhiệm kỳ 2022 – 2027.

Căn cứ kế hoạch nhiệm vụ năm học và chỉ tiêu phấn đấu của trường Mầm non Yên Hòa năm học 2024 - 2025.

Hội đồng trường Trường Mầm Non Yên Hòa xây dựng Quyết Nghị Hội đồng trường.

QUYẾT NGHỊ

Điều 1. Thống nhất định hướng hoạt động của trường trong năm học 2024 – 2025 theo kế hoạch nhiệm vụ năm học và chỉ tiêu phấn đấu của nhà trường, trong đó tập trung vào các vấn đề trọng tâm.

A. Mục tiêu

Kế hoạch hoạt động Hội đồng trường nhằm xây dựng các mục tiêu nhiệm vụ các chủ trương kế hoạch biện pháp, giải pháp để phát triển nhà trường đáp ứng yêu cầu giáo dục, phù hợp với thực tế của nhà trường và địa phương.

Kế hoạch Hội đồng trường là trí tuệ của tập thể nhằm phát huy quy chế dân chủ ở cơ sở có vai trò quan trọng trong việc thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ của nhà trường; quyết định mục tiêu, phương hướng phát triển của nhà trường.

B. Phương hướng, nhiệm vụ cơ bản của hội đồng trường

I. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

Năm học 2024 - 2025 Trường Mầm non Yên Hoà tập trung triển khai thực hiện những nhiệm vụ trọng tâm sau:

1. Đổi mới, sáng tạo trong công tác quản lý, chỉ đạo và tổ chức các hoạt động nhằm hướng tới mục tiêu xây dựng thương hiệu nhà trường: “Trường Mầm non Yên Hoà - Nơi khơi nguồn những ý tưởng sáng tạo của trẻ thơ”.

2. Triển khai kịp thời, hiệu quả các văn bản chỉ đạo, Nghị quyết, chương trình hành động của Trung ương, Thành ủy và Kế hoạch của HĐND-UBND thành phố Hà Nội, của Quận ủy, UBND quận Hà Đông được nêu trong hướng dẫn thực



hiện nhiệm vụ năm học 2024 - 2025 của Ngành GD&ĐT quận. Tổng kết, đánh giá Kế hoạch phát triển GDMN của Trường Mầm non ...giai đoạn 2021 - 2025; chuẩn bị điều kiện xây dựng và triển khai Kế hoạch phát triển GDMN giai đoạn 2026 - 2030.

3. Thực hiện có hiệu quả Chủ đề năm học của GDMN thành phố “Xây dựng trường mầm non xanh - an toàn - hạnh phúc”. Thực hiện có hiệu quả các phong trào thi đua, các cuộc vận động của Ngành GD&ĐT Thủ đô và quận Hà Đông như: Kế hoạch xây dựng trường học hạnh phúc; Kế hoạch xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm; Liên hoan “Bé khỏe - Bé ngoan”; phong trào “Nhà trường cùng chung tay phát triển - Thầy cô cùng sẻ chia trách nhiệm”.

4. Đẩy mạnh ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong công tác quản lý, tổ chức các hoạt động trong cơ sở GDMN; tiếp tục sử dụng và lưu trữ hệ thống hồ sơ sổ sách, văn bản đúng quy định, khoa học, tinh gọn, hiệu quả đáp ứng thực hiện nhiệm vụ trong cơ sở GDMN. Đẩy mạnh công tác truyền thông về các hoạt động của trường. Huy động mọi nguồn lực, đẩy mạnh công tác xã hội hóa giáo dục nhằm góp phần phát triển chất lượng và đầu tư cơ sở vật chất (CSVC) cho nhà trường.

5. Phát triển chương trình giáo dục nhà trường, nâng cao chất lượng CSNDGD trẻ, lồng ghép giáo dục nếp sống thanh lịch, văn minh cho trẻ mẫu giáo 5 tuổi; Đảm bảo an toàn tuyệt đối cho trẻ khi tham gia các hoạt động tại nhà trường, phòng chống bạo hành trẻ.

6. Bồi dưỡng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục và thực hiện chương trình GDMN mới.

II. CÁC CHỈ TIÊU VÀ BIỆN PHÁP THỰC HIỆN

1. Các danh hiệu thi đua

1.1. Tập thể

- Trường phấn đấu duy trì danh hiệu “Tập thể lao động tiên tiến”
- Các tổ chuyên môn, tổ văn phòng đạt danh hiệu “Tổ hoàn thành tốt nhiệm vụ”.

- Chi bộ đạt danh hiệu “Chi bộ hoàn thành tốt nhiệm vụ”.
- Công đoàn đạt danh hiệu “Công đoàn hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ”.

1.2. Cá nhân

- 15% CBGVNV đạt danh hiệu Chiến sỹ thi đua cấp cơ sở.
- 100% CBGVNV đạt danh hiệu Lao động tiên tiến cấp Quận.
- 5% CBGVNV đạt danh hiệu Người tốt việc tốt cấp Quận.
- 02 Nhân viên đạt danh hiệu nhân viên giỏi cấp Quận.
- 01 giáo viên đạt danh hiệu “Nhà giáo tâm huyết, sáng tạo” cấp Quận.
- Phấn đấu 05 SKKN được công nhận cấp quận

2. Thực hiện các cuộc vận động và phong trào thi đua

- Chấp hành quy định của pháp luật, thực hiện đúng, đủ các văn bản liên quan lĩnh vực hoạt động GDMN.

- Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05 - CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh việc “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”. Thực hiện Bộ quy tắc ứng xử trong các cơ sở GDMN.

- Hoàn thành chỉ tiêu, tổ chức tổng kết phong trào thi đua, cuộc vận động: “Xây dựng môi trường giáo dục lấy trẻ làm trung tâm giai đoạn 2021 - 2025”; Kế hoạch phát triển GDMN Trường Mầm non ...giai đoạn 2021 - 2025; Gương điển hình tiên tiến, người tốt, việc tốt ...

- Tổ chức và tham gia các hội thi cấp quận: Hội thi “Giáo viên dạy giỏi-Nhân viên giỏi”; Nhà giáo tâm huyết sáng tạo; Liên hoan Bé khỏe - Bé ngoan cho trẻ mẫu giáo 5 - 6 tuổi...

- Tiếp tục thực hiện hiệu quả Chủ đề năm học của Ngành GD&ĐT “Xây dựng trường mầm non xanh - an toàn - hạnh phúc”.

- Thực hiện đầy đủ các chính sách về GDMN, vận động hỗ trợ giúp đỡ, chia sẻ với trẻ em và cán bộ, giáo viên, nhân viên có hoàn cảnh khó khăn, mắc bệnh hiểm nghèo ...

2. Nhiệm vụ cụ thể và giải pháp thực hiện

2.1. Phát triển số lượng:

2.1.1. Chỉ tiêu:

Số lượng trẻ toàn trường/tổng chỉ tiêu giao tuyển sinh: 512/512

Số nhóm lớp toàn trường/tổng chỉ tiêu giao tuyển sinh: 12 nhóm lớp/12

nhóm lớp. **Trong đó chia ra:**

Nhà trẻ/tổng số nhóm trẻ: 38/1; bình quân trẻ/nhóm: 38

Mẫu giáo 3 tuổi/tổng số lớp 3 tuổi: 120/3; bình quân trẻ/lớp: 40

Mẫu giáo 4 tuổi/tổng số lớp 4 tuổi: 174/4; bình quân trẻ/lớp: 43.5

Mẫu giáo 5 tuổi/tổng số lớp 5 tuổi: 180/4; bình quân trẻ/lớp: 45

Phấn đấu tỷ lệ chuyên cần: 94% toàn trường

Nhà trẻ: 88%

Mẫu giáo 3 tuổi: 92%

Mẫu giáo 4 tuổi: 93%

Mẫu giáo 5 tuổi: 95%

2.1.2. Giải pháp:

Các giải pháp tăng tỷ lệ chuyên cần của các lớp.

Chỉ đạo giáo viên các nhóm lớp tuyên truyền mạnh mẽ tới phụ huynh học sinh cho con đi học đầy đủ.

Tích cực đổi mới hình thức tổ chức các hoạt động chăm sóc nuôi dưỡng giáo dục trẻ. Tăng cường các hoạt động học tập trải nghiệm, giao lưu các trò chơi giữa các nhóm lớp. Thay đổi hình thức tổ chức các bữa ăn cho trẻ tích cực tổ chức các hoạt động ngày hội, ngày lễ để kích thích hứng thú cho trẻ đến trường.

Giải pháp đối với lớp có bình quân trẻ/lớp đông hơn so với điều lệ.

Phân công giáo viên đảm bảo theo quy định, tiếp tục hợp đồng giáo viên theo nghị quyết 111.

Chỉ đạo các nhóm lớp chia tách nhóm trong tổ chức hoạt động học tập, hoạt động vui chơi.

2.2. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý giáo dục

2.2.1. Chỉ tiêu

100% CBGVNV tích cực cập nhật triển khai và thực hiện tốt các văn bản quy phạm pháp luật, các văn bản liên quan đến GDMN.

100% CBGVN có phẩm chất chính trị, tư tưởng, đạo đức tốt, tạo sự đoàn kết, thống nhất nội bộ, không có tình trạng kiến nghị, đơn thư vượt cấp.

Đội ngũ CBGVNV nhà trường có hiểu biết sâu rộng về pháp luật, luôn gương mẫu, chuẩn mực trong hành vi, cử chỉ, lời nói trên không gian mạng, trong môi trường nhà trường và xã hội.

Các tổ khối triển khai các mô hình lớp điểm về việc thực hiện chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm giai đoạn 2021 -2025” gắn với bộ tiêu chí trường học hạnh phúc.

CBGVNV thực hiện nghiêm túc Quy chế chi tiêu nội bộ, Quy chế dân chủ, nội quy, quy chế của đơn vị, thông qua trong Hội nghị cán bộ, viên chức.

Nhà trường thực hiện nghiêm túc lịch tiếp công dân, kịp thời tiếp thu những phản ánh, thắc mắc của phụ huynh, tránh gây bức xúc trong dư luận xã hội, báo cáo kịp thời những thông tin, sự vụ liên quan về cơ quản lý các cấp.

Thực hiện nghiêm túc công tác công khai theo đúng Thông tư số 09/2024/TT- BGDĐT của Bộ GDĐT; thực hiện đúng công tác thu chi theo hướng dẫn của UBND quận Hà Đông về tăng cường quản lý thu chi trong các trường học năm học 2024 - 2025.

Nâng cao trách nhiệm và quyền hạn của Hội đồng trường, người đứng đầu, giáo viên, nhân viên, người lao động gắn với trách nhiệm giải trình trước xã hội, cơ quan quản lý và cha mẹ trẻ trong quản lý các hoạt động chăm sóc nuôi dưỡng giáo dục trong nhà trường.

Giao quyền tự chủ cho tổ chuyên môn dạy quyết định các hình thức, phương pháp tổ chức các hoạt động giáo dục để đáp ứng mục tiêu, Chương trình giáo dục nhà trường, bảo đảm chất lượng, hiệu quả.

Xây dựng mô hình điểm trong việc ứng dụng các phương pháp tiên tiến: để phát huy tối đa điểm mạnh cũng như tính tự chủ, tự chịu trách nhiệm của tổ chuyên môn.

Lớp điểm: Ứng dụng phương pháp giáo dục tiên tiến Montessori lĩnh vực kỹ năng thực hành cuộc sống vào chương trình giáo dục MN: Lớp B2

Lớp điểm: Ứng dụng phương pháp giáo dục tiên tiến STEAM vào chương trình GDMN tổ chức hoạt động khám phá khoa học qua thực hành, trải nghiệm cho trẻ: Lớp B3

Lớp điểm Ứng dụng phương pháp giáo dục tiên tiến Regiomera vào chương trình GDMN: Lớp A4:

Nhà trường đăng ký mô hình ứng dụng phương pháp giáo dục tiên tiến STEAM trong hoạt động chăm sóc giáo dục trẻ.

Phát huy tính tự chủ, tự chịu trách nhiệm, tự kiểm tra giám sát tại đơn vị, đồng thời phân công các đơn vị kiểm tra chéo để cơ sở có cơ hội phát hiện, so sánh, đối chiếu, rút kinh nghiệm và chia sẻ học tập lẫn nhau.

Tăng cường sự tham gia của gia đình và xã hội trong việc giám sát các hoạt động của các cơ sở giáo dục; tăng cường công tác đối thoại giữa nhà trường với cha mẹ và các tổ chức, cá nhân liên quan về các vấn đề xã hội đang quan tâm.

Đẩy mạnh chuyển đổi số và ứng dụng CNTT trong công tác quản lý điều hành.

2.2.2. Giải pháp:

Cập nhật, phổ biến, tuyên truyền các văn bản chỉ đạo của sở giáo dục, phòng giáo dục về công tác chăm sóc nuôi dưỡng giáo dục trẻ đến 100% đội ngũ trong nhà trường thông qua các buổi họp, sinh hoạt chuyên môn...

Xây dựng bộ quy tắc ứng xử trong cơ sở GDMN do Bộ GDĐT ban hành, đồng thời giáo dục nếp sống thanh lịch, văn minh cho trẻ mầm non, tạo thói quen, hành vi biết chào hỏi xưng hô lễ phép, biết lắng nghe và xin phép khi có ý kiến, có kỹ năng tự phục vụ, kỹ năng sống phù hợp độ tuổi.

Xây dựng nội quy, quy chế của đơn vị, quyết định phân công nhiệm vụ chi rõ trách nhiệm của từng thành viên trong bộ máy nhà trường. Tuyên truyền phụ huynh cùng phối hợp giám sát các hoạt động chăm sóc nuôi dưỡng giáo dục trẻ trong nhà trường.

Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng chuyên môn, kế hoạch chuyên đề, kế hoạch phân công lớp điểm năm học 2024 – 2025. Phân công nhiệm vụ từng thành viên thực hiện bồi dưỡng, chuyên đề nhằm phát huy tính chủ động, sáng tạo của CBGVNV.

Tổ chuyên môn dạy triển khai và thống nhất giao quyền cho các đồng chí tổ trưởng, tổ phó chuyên môn, giáo viên các nhóm lớp quyết định xây dựng kế hoạch năm học, lựa chọn chương trình giáo dục, các hình thức, phương pháp tổ chức các hoạt động giáo dục để đáp ứng mục tiêu, Chương trình giáo dục nhà trường, bảo đảm chất lượng, hiệu quả.

Xây dựng kế hoạch công khai đảm bảo thực hiện tốt 3 nội dung CSGD trẻ, điều kiện CSVC và đội ngũ, công khai tài chính và các chế độ chính sách cho CBGVNV theo Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT của Bộ GDĐT ngày 3 tháng 6 năm 2023 về việc thực hiện quy chế công khai đối với các cơ sở giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân

Xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ, quy chế dân chủ ở cơ sở, thông qua trong Hội nghị cán bộ, viên chức. Phát huy tinh thần dân chủ, tích cực đóng góp ý kiến của CBGVNV nhằm nâng cao chất lượng chăm sóc NDGD trẻ.

Tiếp tục duy trì và sử dụng các phần mềm giáo dục, phần mềm dinh dưỡng, phần mềm thu...trong công tác chăm sóc nuôi dưỡng giáo dục trẻ.

2.3. Phát triển hệ thống mạng lưới trường, lớp; Xây dựng trường chuẩn quốc gia và phổ cập GDMN cho trẻ em 5 tuổi, tiến tới phổ cập giáo dục cho trẻ em mẫu giáo

2.3.1. Chỉ tiêu:

Tham mưu UBND quận, UBND phường sớm đầu tư đồng bộ về cơ sở vật chất đảm bảo điều kiện giữ vững chất lượng trường chuẩn quốc gia mức độ 1.

Trường đạt điều kiện cơ sở vật chất mức độ 1 theo tiêu chuẩn CSVC quy định tại Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020

Thường xuyên tu bổ cải tạo, đầu tư bổ sung trang thiết bị các khu vui chơi cho trẻ: khu vườn rau, khu sáng tạo, khu dân gian, khu thể chất.

Xây dựng môi trường giáo dục Sáng - Xanh - Sạch - Đẹp - An toàn - Thân thiện, đảm bảo 50% diện tích sân vườn là sân cỏ, trồng cây xanh bóng mát, cây cảnh, cây ăn quả, vườn rau, khu vui chơi thể chất;

Tăng cường mua sắm đồ dùng, đồ chơi thiết bị hiện đại, ứng dụng phương pháp tiên tiến phù hợp chương trình giáo dục nhà trường; tăng cường khai thác hiệu quả các phòng chức năng.

100% các lớp có góc trải nghiệm các hoạt động giáo dục, vui chơi theo phương pháp tiên tiến (góc Montessori, góc STEAM...)

100% nhà vệ sinh đảm bảo sáng, xanh, sạch, hiện đại.

100% các nhóm lớp được đầu tư đầy đủ trang thiết bị phục vụ công tác chăm sóc nuôi dưỡng giáo dục trẻ đáp ứng tiêu chí xây dựng mô hình giáo dục lấy trẻ làm trung tâm.

Tham mưu UBND phường thực hiện công tác kiểm tra, công nhận chuẩn phổ cập GDMN trẻ em 5 tuổi bảo đảm quy định;

2.3.2. Giải pháp:

Rà soát các tiêu chí, tiêu chuẩn cơ sở vật chất trường mầm non theo TT 13.

Xây dựng kế hoạch cải tạo, sửa chữa cơ sở vật chất, thiết bị năm học 2024-2025.

Xây dựng kế hoạch mua sắm bổ sung trang thiết bị hiện đại, đồng bộ phục vụ công tác chăm sóc nuôi dưỡng giáo dục trẻ cho các nhóm lớp ứng dụng phương pháp giáo dục tiên tiến.

Thăm quan, học tập mô hình trường MN lấy trẻ làm trung tâm tại các trường trong quận Hà Đông.

Tham mưu UBND phường đầu tư trang thiết bị hiện đại góp phần phát triển giáo dục toàn diện cho trẻ trong nhà trường.

Chủ động chuẩn bị các điều kiện cơ sở vật chất, đội ngũ giáo viên đáp ứng yêu cầu thực hiện phổ cập GDMN cho trẻ em mẫu giáo.

Xã hội hóa các tổ chức ban ngành trên địa bàn phường, hội cha mẹ học sinh.

2.4. Nâng cao chất lượng, chuẩn hoá đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên mầm non đáp ứng yêu cầu đổi mới

2.4.1. Công tác tuyển dụng, sử dụng đội ngũ và thực hiện chế độ chính sách.

2.4.1.1. Chỉ tiêu

Số giáo viên đạt chuẩn toàn trường: 24/24 tổng số GV

Số giáo viên trên chuẩn toàn trường: 23/ 24 tổng số GV.

Thực hiện tuyển dụng hợp đồng 03 GV để đảm bảo chỉ tiêu 2.5Gv/1 nhóm nhà trẻ và 2.2Gv/1 lớp mẫu giáo.

Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chính sách đối với giáo viên mầm non theo quy định hiện hành.

Phần đầu 100% CBQL xếp loại chuẩn hiệu trưởng, phó hiệu trưởng mức tốt. 30% GV xếp loại chuẩn giáo viên mầm non mức tốt và 70% xếp loại chuẩn giáo viên mầm non mức khá, không có giáo viên xếp loại mức Đạt.

100% CBGVNV đạt danh hiệu lao động tiên tiến

05 đồng chí đạt danh hiệu chiến sĩ thu đua cơ sở.

*** Công tác đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ**

Phần đầu 01 GV hiện có trình độ Cao Đẳng sư phạm tham gia học tập nâng trình độ Đại Học.

100% GVNV có chứng chỉ tiếng anh, tin học phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế xã hội hiện nay.

Phần đầu trong năm học kết nạp 03 đ/c và đạt 50% GV là đảng viên.

Đổi mới hình thức tổ chức bồi dưỡng đội ngũ theo nhiệm vụ năm học, theo Đề án của 03, theo nhu cầu thực tế đội ngũ nhằm nâng cao năng lực chuyên môn cho CBQL và GVMN đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục. Đổi mới hình thức sinh hoạt chuyên môn.

*** Bồi dưỡng thường xuyên cho cán bộ quản lý:**

QLMN 1: Rèn luyện phẩm chất nghề nghiệp của người CBQL trong cơ sở GDMN

QLMN 3: Quản lý cảm xúc bản thân của người CBQL trong cơ sở GDMN

QLMN 6: Phát triển năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của người CBQL cơ sở GDMN

QLMN 8: Tổ chức sinh hoạt chuyên môn hiệu quả ở cơ sở GDMN

QLMN 11: Chỉ đạo hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc trẻ em trong cơ sở GDMN

QLMN 14: Phát triển chương trình giáo dục của cơ sở GDMN theo tiếp cận lấy trẻ làm trung tâm và tiếp cận đa văn hóa.

*** Bồi dưỡng thường xuyên cho giáo viên:**

GVMN 1 Đạo đức nghề nghiệp của người GVMN

GVMN 2: Quản lý cảm xúc bản thân của người GVMN trong hoạt động nghề nghiệp

GVMN 4: Sinh hoạt chuyên môn ở cơ sở GDMN

GVMN 6: Giáo dục mầm non theo quan điểm giáo dục lấy trẻ làm trung tâm

GVMN 7: Phát triển Chương trình GDMN phù hợp với sự phát triển của trẻ em và bối cảnh địa phương

GVMN 19: Tổ chức hoạt động giáo dục kỹ năng sống cho trẻ em lứa tuổi mầm non.

GVMN 24: Xây dựng môi trường giáo dục đảm bảo an toàn, lành mạnh, thân thiện cho trẻ em lứa tuổi mầm non.

GVMN33: Ứng dụng công nghệ thông tin để nâng cao chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ em trong cơ sở GDMN

*** Bồi dưỡng theo nhu cầu cho CBGVNV**

Bồi dưỡng quy tắc ứng xử

Bồi dưỡng điều lệ trường mầm non

Bồi dưỡng quy chế nuôi dạy trẻ, quy chế chuyên môn

Bồi dưỡng công tác đảm bảo an toàn PCCC, ATTP, ATTH

Bồi dưỡng đội ngũ nắm vững quy định về công tác phòng dịch bệnh.

*** Bồi dưỡng đối với giáo viên**

Bồi dưỡng cách xây dựng phát triển chương trình căn cứ chương trình khung của Bộ GD&ĐT.

Bồi dưỡng công tác quản lý, sử dụng hồ sơ sổ sách nhóm lớp

Bồi dưỡng công nghệ thông tin cho đội ngũ giáo viên

Bồi dưỡng xây dựng môi trường lớp học Xanh – An toàn – Thân thiện –

Hạnh phúc

Bồi dưỡng phương pháp dạy học tích cực, lấy trẻ làm trung tâm và cách tiếp cận ứng dụng với phương tiện dạy học tiên tiến: STEAM, Montessori, Regiomeria

Bồi dưỡng cho đội ngũ giáo viên đổi mới hình thức tổ chức hoạt động phát triển nhận thức hoạt động Làm quen với toán cho trẻ mẫu giáo.

Bồi dưỡng tổ chức hoạt động giáo dục theo hướng trải nghiệm “Học thông qua vui chơi, trải nghiệm” cho trẻ ở các cơ sở giáo dục mầm non.

Bồi dưỡng đổi mới hình thức tổ chức sinh hoạt chuyên môn nhằm phát huy tính tích cực chủ động của giáo viên.

***Bồi dưỡng đối với nhân viên:**

Bồi dưỡng kỹ năng bảo đảm an toàn trường học cho nhân viên bảo vệ.

Bồi dưỡng kỹ năng đảm bảo an toàn trường học, Đảm bảo VSATTP

Các nguyên tắc trong giao nhận thực phẩm

Kỹ thuật chế biến món ăn cho trẻ trong trường mầm non.

Phòng chống dịch bệnh và đảm bảo an toàn cho trẻ.

100% CBGVNV được bồi dưỡng, tập huấn chuyên môn nghiệp vụ, công nghệ thông tin. Khuyến khích giáo viên tự học và khai thác nguồn tài liệu, học liệu trên mạng internet.

100% giáo viên cập nhật tài liệu BDTX dành cho giáo viên tại cổng thông tin điện tử của Bộ GDĐT

Triển khai hiệu quả Bộ tiêu chí xây dựng trường học hạnh phúc và Quy tắc ứng xử trong cơ sở GDMN tạo môi trường văn hóa, thanh lịch văn minh, thể hiện qua chuẩn mực trong cách giao tiếp, ứng xử, trang phục, hành vi của CB, GV, NV và trẻ em.

Phấn đấu có giáo viên tham gia “Nhà giáo Hà Đông tâm huyết sáng tạo” nhằm khích lệ động viên đội ngũ CBGVNV linh hoạt, sáng tạo trong công tác quản lý, chăm sóc nuôi dưỡng và giáo dục trẻ.

Phấn đấu trong năm học có từ 03-05 GV có chứng chỉ giảng dạy các môn năng khiếu như âm nhạc, tạo hình, tiếng Anh, tin học đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục hội nhập và phát triển, đáp ứng yêu cầu thực hiện Nghị quyết số 03/2024/NQ-HĐND ngày 29/3/2024 của HĐND thành phố Hà Nội.

Triển khai có chất lượng, hiệu quả thiết thực Kế hoạch tổ chức phong trào "Nhà trường cùng chung tay phát triển - Thầy cô cùng sẻ chia trách nhiệm" giai đoạn 2022- 2025 đối với trường mầm non Trần Quốc Toàn nhằm thúc đẩy tình thân học tập, chia sẻ theo nhiều hình thức giữa các tổ, nhóm, giáo viên trong nhà trường và giữa 2 trường, mở rộng giao lưu về chuyên môn với các trường trong quận.

2.4.1.2. Giải pháp

Tạo điều kiện cho 100% đồng chí CBQL, giáo viên tham gia học tập nâng cao nghiệp vụ chuyên môn, nghiệp vụ quản lý nhà nước ở một số trình độ: thạc sỹ,

trung cấp chính trị, đại học sư phạm, ngoại ngữ, tin học, chứng chỉ âm nhạc, tạo hình...

Bồi dưỡng 03 đồng chí giáo viên, nhân viên hoàn thiện hồ sơ theo dõi kết nạp Đảng, khuyến khích động viên đoàn viên ưu tú phấn đấu trở thành Đảng viên.

Xây dựng kế hoạch tự bồi dưỡng chuyên môn, kế hoạch chuyên đề năm học, kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên, khuyến khích CBGVNV tự học tập nâng cao trình độ nghiệp vụ, hiểu biết, nắm vững và triển khai có hiệu quả các văn bản quy định hiện hành, thực hiện tốt chức năng quản lý nhà nước về giáo dục, đổi mới, sáng tạo trong quản lý.

Tăng cường tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, hội thảo cho các tổ chuyên môn về chuyên đề xây dựng văn hóa nhà trường qua đó để tuyên truyền và nâng cao ý thức thực hiện của CBGVNV.

Nhà trường tạo điều kiện, khuyến khích giáo viên tích cực giao lưu, trao đổi, học tập kinh nghiệm, phương pháp GDMN tiên tiến của các trường. Tu dưỡng, rèn luyện đạo đức lối sống, đảm bảo không có giáo viên vi phạm đạo đức nhà giáo.

Nhà trường xây dựng bộ quy tắc ứng xử trong đơn vị, triển khai bồi dưỡng tập huấn tới CBGVN nghiêm túc thực hiện. Triển khai và thực hiện tốt bộ tiêu chí trường học hạnh phúc.

Tổ chức cho đội ngũ CBQL, GV, NV toàn trường ký cam kết các nội dung:
Đảm bảo an toàn cho 100% trẻ tại trường.

CB, GV, NV không vi phạm đạo đức nhà giáo, làm tổn hại thân thể và tinh thần trẻ

CB, GV, NV không gây mất đoàn kết, đơn thư vượt cấp

Xây dựng kế hoạch tổ chức các cuộc thi tại trường như: Thi giáo viên giỏi cấp trường, thi viết về gương người tốt việc tốt, thi viết sáng kiến kinh nghiệm, thi làm đồ dùng đồ chơi sáng tạo... Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng theo dõi giúp đỡ từ đó khuyến khích động viên giáo viên tích cực tham gia “Nhà giáo Hà Đông tâm huyết sáng tạo”.

BGH cùng công đoàn nhà trường chú trọng các hoạt động biểu dương, tuyên truyền việc làm tốt, những tấm gương nhà giáo tiêu biểu đi đầu trong đổi mới phát triển.

Xây dựng kế hoạch chuyên đề, phân công nhiệm vụ làm điểm tại các lớp học để giao lưu chia sẻ phát triển chuyên môn với trường kết nghĩa, giao lưu chia sẻ học tập đối với giáo viên tại nhà trường. Giao lưu kết nghĩa với các trường trong địa phương, trong quận để học tập phát triển chuyên môn nghiệp vụ đối với giáo viên, phát triển nghiệp vụ quản lý đối với CBQL

Chuyên đề: Chế biến món ăn cho trẻ mầm non

Chuyên đề: Vệ sinh rửa tay, rửa mặt cho trẻ mẫu giáo bé – Lớp C1

Chuyên đề: Chăm sóc sức khỏe đôi mắt bé yêu cho trẻ 5T Lớp A3.

Chuyên đề: Tổ chức hoạt động giờ ngủ cho trẻ mẫu giáo nhỡ - lớp B2

Chuyên đề: Tổ chức hoạt động ăn cho trẻ mẫu giáo lớn lớp A2

Chuyên đề: Ứng dụng phương pháp giáo dục Regiomera – Lớp A4

Chuyên đề: Ứng dụng phương pháp giáo dục Montessori – Lớp B2.

Chuyên đề: Ứng dụng phương pháp giáo dục Steam – Lớp B3.

Chuyên đề: Lồng ghép trò chơi dân gian vào hoạt động học cho trẻ - Lớp C2.

2.5. Nâng cao chất lượng hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ

2.5.1. Bảo đảm an toàn về thể chất và tinh thần cho trẻ em; Phòng, chống và ứng phó hiệu quả với thiên tai, dịch bệnh

2.5.1.1. Chỉ tiêu:

100% trẻ được đảm bảo an toàn tuyệt đối về thể chất và tinh thần mọi lúc mọi nơi trong thời gian trẻ ở trường và khi đi tham quan dã ngoại ngoài trời, không xảy ra dịch bệnh và ngộ độc thực phẩm tại trường..

Đảm bảo các điều kiện cơ sở vật chất đạt tiêu chuẩn về an toàn trường học, an toàn phòng cháy chữa cháy. Trong năm không có dịch bệnh xảy ra tại cơ sở. Xây dựng môi trường giáo dục thân thiện, an toàn, nhà vệ sinh thoáng, khô, sạch, đủ thiết bị phục vụ, có cây xanh, âm nhạc...

100% phụ huynh được hướng dẫn, hỗ trợ kiến thức đảm bảo an toàn cho trẻ tại nhà.

100% CBGVNV được quán triệt, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ theo vị trí việc làm, nắm vững và hoàn thành nhiệm vụ được giao.

100% các lớp tiếp tục thực hiện chuyên đề “Đẩy mạnh phòng chống bạo hành trẻ trong các cơ sở GDMN”. Tăng cường nội dung giáo dục trẻ kỹ năng tự phục vụ, vệ sinh cá nhân, tự bảo vệ chăm sóc sức khỏe.

100% CBGVNV có phẩm chất đạo đức nghề nghiệp tốt, có kỹ năng quản lý cảm xúc, biết tôn trọng, lắng nghe, thấu hiểu, đồng cảm, chia sẻ cho đội ngũ GVNV và lan tỏa đến các bậc phụ huynh nhằm xây dựng bầu không khí làm việc, văn hóa trường học văn minh, thân thiện, hiện đại.

100% CBGVNV có kỹ năng phòng, chống và ứng phó hiệu quả với thiên tai, dịch bệnh xảy ra trong nhà trường

2.5.1.2. Giải pháp

Hiệu trưởng, phó hiệu trưởng phụ trách chăm sóc nuôi dưỡng thường xuyên cập nhật, quán triệt và chỉ đạo GVNV nghiêm túc thực hiện các văn bản quy định về công tác phòng chống bạo hành trẻ em, bảo đảm an toàn trường học; triển khai thực hiện quy định về xây dựng trường học an toàn, phòng chống tai nạn thương tích trong cơ sở GDMN.

Ban giám hiệu xây dựng kế hoạch bảo dưỡng CSVC trong trường, thường xuyên kiểm tra, rà soát phát hiện yếu tố, nguy cơ gây mất an toàn cho trẻ để kịp thời khắc phục, sửa chữa, thay thế (đồ dùng, đồ chơi, giá tủ, hệ thống điện, thiết bị vệ sinh, thiết bị PCCC, lan can hành lang...). Quan tâm giáo dục trẻ kỹ năng tự bảo vệ trong các tình huống.

Chủ động đề cao kỷ luật, kỷ cương, trách nhiệm của người đứng đầu, phân công, phân quyền cho phó hiệu trưởng, tổ trưởng các tổ, khối, các bộ phận chú trọng công tác tự kiểm tra, đánh giá các tiêu chuẩn về an toàn; xây dựng môi trường giáo dục thân thiện, an toàn, nhà vệ sinh thoáng, khô, sạch, đủ thiết bị phục vụ, có cây xanh, âm nhạc, biển chỉ dẫn, biển quy ước, nội quy thống nhất các khu vực.

Xây dựng kế hoạch phòng chống dịch bệnh, kế hoạch phòng tránh tai nạn thương tích, PCCC, phòng, chống và ứng phó hiệu quả với thiên tai, dịch bệnh. Thành lập Ban phòng chống dịch bệnh, Ban chỉ đạo chăm sóc bán trú, ban chỉ đạo phòng chống tai nạn thương tích, đội phòng cháy chữa cháy.... tổ chức tập huấn cho CBGVNV về công tác PCCC, phòng tránh tai nạn thương tích, công tác PCDB tại trường để đảm bảo thực hiện tốt các chỉ tiêu đề ra.

Tổ chức bồi dưỡng đạo đức nhà giáo, đảm bảo an toàn cho 100% cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên đã được học tập chuyên đề của quận cũng như chưa được học tập nhằm cung cấp và củng cố kiến thức đảm bảo đạo đức nghề nghiệp xây dựng môi trường giáo dục an toàn thân thiện cho cô và trẻ.

Xây dựng quy chế tổ chức hoạt động của đơn vị chú trọng các quy định, quy trình như: quy định về sử dụng điện thoại, quy định sử dụng mạng xã hội, quy định về giao tiếp, ứng xử..., quy trình quản lý trẻ. Tổ chức cho cán bộ giáo viên công nhân viên học tập và thực hiện nghiêm túc qui chế nuôi dạy trẻ và các qui định của ngành. Thực hiện cam kết trách nhiệm tới từng cá nhân, phổ biến công khai và lưu trữ hồ sơ theo quy định.

Xây dựng quy chế hoạt động, trong đó rõ các quy trình hoạt động theo dây chuyền: quy trình phân công giáo viên trong lớp, nhân viên nuôi dưỡng trong bếp, quy trình giao nhận thực phẩm... để đảm bảo tính chuyên nghiệp, khoa học rõ trách nhiệm trong các khâu tổ chức thực hiện nhiệm vụ của nhà trường đồng thời tăng tính tự giám sát, giám sát chéo giữa các thành viên trong trường và ngoài nhà trường, phổ biến công khai, cam kết tới từng cá nhân và lưu trữ tại nhà trường.

Xây dựng nội quy sử dụng thang tời thực phẩm, bảo dưỡng định kỳ, làm cửa chắn chỉ mở ra khi sử dụng.

Thực hiện công khai dây chuyền giáo viên tại các lớp, dây chuyền nhân viên bếp để đảm bảo tính chuyên nghiệp, khoa học rõ trách nhiệm trong các khâu tổ chức thực hiện nhiệm vụ của nhà trường đồng thời tăng tính tự giám sát, giám sát chéo giữa các thành viên trong trường và ngoài nhà trường.

2.5.2. Đổi mới hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em, nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình GDMN

2.5.2.1. Công tác nuôi dưỡng, chăm sóc sức khỏe cho trẻ em trong cơ sở GDMN

*** Chỉ tiêu**

Phấn đấu 98% trẻ phát triển cân đối về cân nặng và chiều cao.

Tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng thể nhẹ cân: dưới 0,3%.

Tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng thể thấp còi: dưới 0,2%.

Tỷ lệ trẻ thừa cân, béo phì giảm so với đầu năm

100% các nhóm lớp hoạt động chăm sóc nuôi dưỡng giáo dục trẻ đảm bảo theo đúng quy chế chuyên môn, quy chế nuôi dạy trẻ. mỗi khối có 01 – lớp điểm.

Đảm bảo thực hiện nghiêm túc Thông tư liên tịch số 13/2016/TTLT-BGDĐT-BYT quy định về công tác y tế trường học. Tổ chức khám sức khỏe cho trẻ, cho CBGVN. Không để dịch bệnh xảy ra trong trường.

Thực hiện nghiêm túc văn bản quy định về hướng dẫn tổ chức bữa ăn học đường kết hợp tăng cường hoạt động thể lực cho trẻ em và học sinh theo quyết

định 2195/QĐ-BGDĐT của Bộ GDĐT; quy chế chuyên môn năm học 2024 - 2025 nhằm xây dựng, quản lý, tổ chức khoa học bữa ăn cho trẻ:

Thực đơn: xây dựng thực đơn đa dạng nhiều loại thực phẩm trong bữa ăn, tăng cường rau xanh, trái cây, thực phẩm tươi sống; đảm bảo khẩu phần ăn cho trẻ ở các độ tuổi theo quy định của Chương trình GDMN. Có các hoạt động can thiệp, điều chỉnh chế độ ăn, giảm tỷ lệ SDD, béo phì.

100% các nhóm lớp đổi mới đa dạng hình thức tổ chức bữa ăn của trẻ như theo suất/khay, bữa ăn gia đình, bữa ăn tự chọn...nhằm tăng cường kỹ năng, giáo dục hành vi văn minh trong ăn uống.

Tỷ lệ dinh dưỡng duy trì ở mức: Nhà trẻ P: 13 - 20%; L: 30 - 40%; (Tỷ lệ L động vật/ L thực vật= 70% và 30%); G: 42- 50%. Mẫu giáo P: 13 - 20%; L: 25 - 35%; G: 52 - 60%. Tỷ lệ Ca, B1 trong thực đơn bữa ăn của trẻ

100% giáo viên, nhân viên không vi phạm khẩu phần ăn của trẻ dưới mọi hình thức.

Đảm bảo thời gian tổ chức giờ ăn cho trẻ, đặc biệt là bữa ăn chính buổi chiều của trẻ nhà trẻ.

Đảm bảo 100% trẻ có đầy đủ trang thiết bị đồ dùng cá nhân như cốc, khăn mặt, bát, thìa. Tổ chức tổng vệ sinh môi trường trong và ngoài lớp học, nhà bếp hàng ngày, tuần, tháng đảm bảo vệ sinh môi trường, vệ sinh đồ dùng, đồ chơi thường xuyên theo đúng quy chế chuyên môn.

100% các đơn vị cung ứng thực phẩm đảm bảo hồ sơ pháp lý, thực hiện quy trình lựa chọn đơn vị cung ứng đảm bảo đúng quy định. Tăng cường sự giám sát của cha mẹ trẻ trong công tác VSATTP. Phân đầu có hệ thống camera trực tuyến tại các sảnh để thuận tiện trong công tác giám sát VSATTP tại bếp.

100% trẻ được uống đủ nước, nhiệt độ nước phù hợp thời tiết, cây nước nóng đảm bảo tuyệt đối an toàn về điện, nhiệt độ nước, hướng dẫn trẻ sử dụng.

Thực hiện xét nghiệm nước sinh hoạt, nước uống theo quy định, các bể chứa nước cần thay rửa định kỳ.

Thực hiện nghiêm túc công khai thực đơn, tài chính bữa ăn hàng ngày của trẻ tại trường và trên website của nhà trường. Tiếp tục sử dụng phần mềm quản lý nuôi dưỡng trong xây dựng thực đơn, tính toán khẩu phần ăn theo đúng quy định.

*** Giải pháp**

Xây dựng kế hoạch vệ sinh an toàn thực phẩm, kế hoạch công tác y tế học đường, phối hợp với y tế thực hiện tốt các biện pháp phòng chống dịch bệnh, tổ chức kiểm tra sức khỏe cho trẻ, cho CBGVNV. Cải tiến đổi mới hình thức tuyên truyền cho cha mẹ trẻ nhằm phối hợp tốt trong chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ.

Tăng cường đầu tư trang thiết bị phục vụ công tác nuôi dưỡng trẻ theo hướng chuẩn hóa, hiện đại hóa, đảm bảo an toàn, hợp vệ sinh như: 100% đồ dùng bát thìa, xoong, chảo bằng inox. Thành lập ban chăm sóc bán trú trong nhà trường, Ban chăm sóc sức khỏe ban đầu, chỉ đạo cán bộ phụ trách xây dựng thực đơn theo mùa, triển khai hình thức tổ chức bữa ăn cho trẻ tới GVNV.

Nhà trường cần làm tốt công tác tuyên truyền, phối hợp với gia đình có giải pháp hỗ trợ, cải thiện, nâng cao chất lượng bữa ăn cho trẻ và phát huy tốt vai trò

của Ban đại diện cha mẹ trẻ trong công tác giám sát quy trình tổ chức ăn và chất lượng bữa ăn của trẻ tại cơ sở GDMN.

Thỏa thuận cha mẹ học sinh tăng mức thu tiền ăn, nâng cao chất lượng dinh dưỡng cho trẻ 30.000 đồng/trẻ/ngày).

Thực hiện nghiêm túc công tác nuôi dưỡng trẻ em theo quy định của Chương trình GDMN phù hợp với điều kiện thực tế về thực đơn, số bữa ăn, thời gian tổ chức bữa ăn, tình trạng dinh dưỡng phù hợp độ tuổi và đáp ứng nhu cầu khuyến nghị; công khai thực đơn, tài chính bữa ăn hằng ngày của trẻ tại trường và trên website của nhà trường.

Nâng cao chất lượng các bữa ăn trong ngày, nghiên cứu xây dựng thực đơn theo 4 tuần và theo mùa, chế độ ăn cân đối, đa dạng, hợp lý, đáp ứng nhu cầu dinh dưỡng.

Phân công nhân viên tổ bếp, y tế xuống lớp vào giờ ăn, tiếp thu phản ánh của giáo viên để rút kinh nghiệm trong việc chế biến món ăn cho trẻ.

Thực hiện đúng quy trình lựa chọn đơn vị cung ứng thực phẩm: hồ sơ đầy đủ, năng lực điều kiện cung ứng và chất lượng vệ sinh an toàn thực phẩm tốt. Tuân thủ các quy định VSATTP của cơ quan y tế, cơ quan quản lý trên địa bàn. Khuyến khích 100% đơn vị cung ứng thực phẩm phối hợp nhà trường xây dựng mã quét QR trong truy suất nguồn gốc và công khai trên các bảng tin, trang thông tin của nhà trường

Nhà trường giao quyền và tự chịu trách nhiệm đối với phó hiệu trưởng phụ trách chăm sóc nuôi dưỡng, nhân viên y tế, ban thanh tra nhân dân trong công tác quản lý giám sát chặt chẽ trong quá trình giao nhận thực phẩm, sơ chế, chế biến món ăn. Kiểm tra cân đối chất lượng bữa ăn tại trường đáp ứng các yêu cầu về an toàn thực phẩm, bảo đảm hợp lý về dinh dưỡng, đa dạng thực phẩm và phù hợp với trẻ. Tiếp tục thực hiện sử dụng phần mềm quản lý nuôi dưỡng được Bộ GDĐT thẩm định: phần mềm: Viettes.

Triển khai thực hiện nghiêm túc Chương trình sức khỏe học đường (*Kế hoạch số 238/KH-UBND ngày 6/9/2022 của UBND Thành phố Hà Nội về việc thực hiện Chương trình sức khỏe học đường trên địa bàn thành phố Hà Nội giai đoạn 2022-2025*). Nghiêm cấm vi phạm khẩu phần ăn của trẻ dưới mọi hình thức và không để xảy ra ngộ độc thực phẩm trong cơ sở GDMN.

Cải tiến, đổi mới hình thức truyền thông quảng bá bằng hình ảnh cho cha mẹ trẻ và cộng đồng về thực đơn ăn bán trú, các điều kiện, chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ... tại bảng thông tin tuyên truyền và website của nhà trường.

Xây dựng kế hoạch khám sức khỏe cho trẻ, thực hiện tốt công tác y tế trường học theo quy định, bảo đảm 100% trẻ đến trường được kiểm tra sức khỏe và đánh giá tình trạng dinh dưỡng bằng biểu đồ tăng trưởng của Tổ chức y tế Thế giới; phối hợp với trạm y tế địa phương thực hiện tốt các biện pháp theo dõi, chăm sóc sức khỏe, phòng chống dịch bệnh, phòng chống suy dinh dưỡng, thừa cân, béo phì cho trẻ tại trường.

Xây dựng kế hoạch năm học lồng ghép các hoạt động giáo dục trẻ kỹ năng thực hành vệ sinh cá nhân, tự bảo vệ chăm sóc sức khỏe; lồng ghép nội dung giáo dục dinh dưỡng, sức khỏe, phòng, chống tai nạn thương tích trong thực hiện chế độ

sinh hoạt hằng ngày phù hợp với điều kiện thực tế; phối hợp với cha mẹ học sinh cân đối chế độ dinh dưỡng và vận động phù hợp đối với trẻ suy dinh dưỡng, thấp còi, thừa cân - béo phì.

Tổ chức tốt Hội thi nhân viên nuôi dưỡng giỏi cấp trường năm học 2024-2025 và chọn cử nhân viên đạt giải cao, đủ điều kiện tham gia dự thi cấp quận.

Lưu nghiệm thức ăn: thực hiện quy trình lưu, thời gian và chế độ bảo quản trong tủ lạnh theo đúng quy định.

Hồ sơ sổ sách: quản lý chặt chẽ hợp đồng cung ứng thực phẩm, cập nhật đầy đủ chứng từ tiền ăn của trẻ hàng ngày theo thực tế giao nhận.

Tổ chức ăn trưa cho cán bộ, giáo viên, nhân viên (CBGVNV): thực đơn, thực phẩm không trùng với trẻ, có đủ sổ sách quản lý ăn công khai, minh bạch, thanh quyết toán vào cuối tháng. Thực phẩm lưu cùng 1 kho với trẻ phải bảo quản riêng. Tổ chức ăn trưa của CBGVNV theo ca trực, không để giáo viên ăn trưa tại lớp học.

Đảm bảo đủ nước uống vệ sinh, phù hợp với thời tiết cho trẻ. Xây dựng kế hoạch thau rửa bể hàng năm, kiểm tra rà hệ thống bể chứa nước đảm bảo an toàn.

2.5.3.Đổi mới hoạt động giáo dục trẻ, nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình GDMN

2.5.3.1.Chỉ tiêu

Xây dựng Chương trình GDMN của nhà trường phù hợp với điều kiện thực tiễn cơ sở vật chất, đội ngũ và khả năng của trẻ tạo nên sự khác biệt trong mỗi cơ sở đáp ứng mục tiêu phát triển giáo dục của từng đơn vị.

100% kế hoạch giáo dục trẻ mẫu giáo 5T bổ sung một số nội dung giáo dục như: cho trẻ làm quen với ngoại ngữ, kỹ năng sống cần thiết, giáo dục nếp sống thanh lịch, văn minh, nội dung giáo dục quyền con người, giáo dục giới tính, an toàn giao thông dành cho trẻ 5-6 tuổi và những nội dung giáo dục khác phù hợp với độ tuổi trẻ và mục tiêu của Chương trình GDMN.

100% GV có kỹ năng lựa chọn, bổ sung nội dung giáo dục phù hợp với mục tiêu của Chương trình giáo dục nhà trường, xây dựng kế hoạch giáo dục năm tháng, tuần của nhóm lớp.

100% GV tích cực lựa chọn phương pháp, đổi mới hình thức, ứng dụng phương pháp giáo dục tiên tiến phù hợp với điều kiện trường, lớp. Tổ chức các hoạt động giáo dục thông qua thực hành, trải nghiệm, vui chơi lấy trẻ làm trung tâm.

100% GV lớp 5-6t tích cực tăng cường lồng ghép, tích hợp bảo đảm chất lượng, hiệu quả các nội dung giáo dục quyền con người, giáo dục giới tính, an toàn giao thông, kỹ năng sống phù hợp với độ tuổi, giáo dục nếp sống thanh lịch, văn minh cho trẻ em 5 -6 tuổi vào kế hoạch năm, tháng của lớp.

Các tổ, khối tăng cường tổ chức các hoạt động giao lưu thể thao, các trò chơi dân gian... hoặc lao động vườn trường ngoài thiên nhiên, hoạt động tại các phòng chức năng, các khu vực trong trường nhằm phát triển nhận thức, kỹ năng giao tiếp, tình cảm kỹ năng xã hội cho trẻ.

100% các lớp học, khuôn viên ngoài lớp học, các khu vui chơi luôn đảm bảo môi trường giáo dục sạch, xanh, an toàn, thân thiện, bám sát các tiêu chí xây

dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm giai đoạn 2021 - 2015, tiêu chí trường mầm non hạnh phúc.

Các khu vui chơi, khu thể chất, khu trải nghiệm có biển chỉ dẫn, bảng định hướng nội dung chơi rõ ràng. Tăng cường lịch hoạt động, nội dung hoạt động và trang thiết bị tại các phòng chức năng để khai thác hiệu quả phòng chức năng và đổi mới hình thức tổ chức các hoạt động phù hợp cho trẻ.

100% nhà vệ sinh tại các nhóm lớp, nhà vệ sinh chung luôn đảm bảo mô hình nhà vệ sinh thân thiện, xanh – sạch.

Nhà trường chủ động tổng kết, đánh giá thực hiện Chuyên đề “xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm, giai đoạn 2021- 2025” bảo đảm thiết thực, chất lượng, hiệu quả.

100% các nhóm lớp được đầu tư trang thiết bị, đồ chơi, học liệu đáp ứng yêu cầu quy định tại Thông tư số 47/2020/TT -BGDĐT ngày 31/12/2020, Thông tư số 30/2021/TT-BGDĐT ngày 05/11/2021 và các quy định khác của Bộ Giáo dục và Đào tạo đảm bảo tốt công tác chăm sóc nuôi dưỡng giáo dục trẻ.

Tổ chức Hội thi GV dạy giỏi cấp trường và tổ chức Liên hoan Bé khỏe - Bé ngoan cấp trường trong năm học và lựa chọn giáo viên và học sinh tham gia hội thi cấp quận.

2.5.3.2. Giải pháp.

Chỉ đạo tổ chuyên môn nghiên cứu chương trình GDMN của Bộ GDĐT và căn cứ điều kiện phát triển địa phương, mức độ phát triển của trẻ và điều kiện của nhà trường xây dựng chương trình giáo dục của nhà trường mang thương hiệu riêng.

Tổ chuyên môn tư vấn hướng dẫn giáo viên khối 5-6 tuổi lựa chọn nội dung cho trẻ làm quen với ngoại ngữ, kỹ năng sống cần thiết, giáo dục nếp sống thanh lịch, văn minh, nội dung giáo dục quyền con người, giáo dục giới tính, an toàn giao thông phù hợp với điều kiện của lớp, tâm sinh lý trẻ lồng ghép vào kế hoạch giáo dục của lớp.

Tổ chuyên môn thống nhất và hướng dẫn giáo viên các nhóm lớp căn cứ điều kiện của lớp, sự phát triển trẻ em và lựa chọn nội dung, hình thức phù hợp.

Xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động giao lưu thể thao, giao lưu các trò chơi dân gian, các hoạt động lao động tập thể. Phân công lịch hoạt động, theo dõi giám sát các khối thực hiện đảm bảo đúng kế hoạch đã đề ra.

Ban giám hiệu chỉ đạo các nhóm lớp xây dựng môi trường lớp học bám sát các tiêu chí lấy trẻ làm trung tâm. Giữ gìn vệ sinh môi trường trong và ngoài lớp học đảm bảo Sáng – Xanh – Sạch và Đẹp.

Đầu tư CSVC, trang bị phương tiện dạy học đảm bảo phù hợp đáp ứng yêu cầu quy định tại Thông tư số 47/2020/TT -BGDĐT ngày 31/12/2020, Thông tư số 30/2021/TT-BGDĐT ngày 05/11/2021 và các quy định khác của Bộ Giáo dục và Đào tạo, cho các lớp. Chú trọng tới các thiết bị đồ chơi rèn luyện thể lực, thực hành kỹ năng, đồ dùng đồ chơi phục vụ trải nghiệm cho trẻ.

Xây dựng kế hoạch tổ chức hội thi giáo viên giỏi cấp trường, kế hoạch tổ chức ngày hội ngày lễ cho trẻ, kế hoạch tổ chức ngày hội Bé khỏe – bé ngoan. Lựa

chọn giáo viên đạt giải cao tham gia thi cấp quận, lựa chọn đội thi Bé khỏe – Bé ngoan khối 5T tham gia ngày hội cấp quận.

2.6. Đẩy mạnh xã hội hóa và hội nhập quốc tế; tăng cường truyền thông về giáo dục mầm non

2.6.1 Công tác xã hội hóa và hội nhập quốc tế

2.6.1.1. Chỉ tiêu.

Phần đầu huy động được nhiều nguồn lực từ cha mẹ học sinh, các tổ chức, cá nhân trong địa phương đầu tư cho phát triển giáo dục của nhà trường.

100% CBGV có khả năng sử dụng ngoại ngữ phù hợp với đặc điểm phát triển của trẻ, thành thạo ứng dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy và chăm sóc giáo dục trẻ, tích cực ứng dụng các phương pháp giáo dục tiên tiến để phát triển chương trình phù hợp với nhà trường.

100% CBQL, GVNV tích cực nghiên cứu, tự học hỏi, áp dụng mô hình, phương pháp giáo dục tiên tiến của các nước trong khu vực vào công tác chăm sóc nuôi dưỡng giáo dục trẻ trong nhà trường.

2.6.1.2. Giải pháp

Thông qua các cuộc họp phụ huynh học sinh nhà trường kêu gọi các cá nhân, tổ chức cùng đồng hành tài trợ về vật chất và tinh thần cho sự nghiệp phát triển giáo dục của nhà trường ngày một phát triển.

Phối hợp hiệu quả các trung tâm tiếng anh, các trung tâm giáo dục, các trường học trên địa bàn hỗ trợ về công nghệ, về kiến thức quản lý, chuyên môn, bồi dưỡng đội ngũ, phương pháp giáo dục tiên tiến của các nước trong khu vực và trên thế giới để học tập phù hợp với từng trường và để phát triển chương trình phù hợp nhà trường.

Tuyên truyền CBGV tự nghiên cứu học tập nâng cao trình độ ngoại ngữ, trình độ chuyên môn, trình độ tin học để đáp ứng với phát triển kinh tế hiện nay.

2.6.2. Công tác truyền thông về giáo dục mầm non

2.6.2.1. Chỉ tiêu

Nhà trường có trang thông tin điện tử, Fanpage, zalo, bảng tin, chuyên mục “Album hình ảnh đẹp” giới thiệu về nhà trường: Cơ sở vật chất, trang thiết bị; Biểu dương việc làm tốt, tấm gương nhà giáo tiêu biểu, chất lượng nuôi dưỡng giáo dục trẻ; các hoạt động sự kiện, lễ hội, công tác phối hợp với cha mẹ trẻ, truyền thông giáo dục nếp sống văn minh, thanh lịch cho trẻ...

Hàng tháng đăng tải lên website, trang Fanpage của nhà trường từ 3- 4 bài viết về các văn bản chỉ đạo, chính sách, thông tin về GDMN, các hoạt động của nhà trường, hoạt động hướng dẫn phụ huynh chăm sóc, giáo dục vui chơi cùng trẻ để tuyên truyền tới cha mẹ học sinh và xã hội.

Thực hiện tốt công tác truyền thông về giáo dục nếp sống văn minh thanh lịch cho trẻ 5 tuổi; đăng tải kế hoạch, mục tiêu, nội dung và các hoạt động chăm sóc giáo dục trên các trang thông tin: cổng thông tin điện tử, Fanpage, Zalo, bảng tin...nhằm tuyên truyền tới cha mẹ để phối hợp giáo dục trẻ.

Các cơ sở sở GDMN phối hợp các cơ quan thông tấn, báo chí tăng cường thông tin, truyền thông tiếp tục đẩy mạnh các hình thức truyền thông trong cộng đồng xã hội về vị trí, vai trò và các chính sách phát triển GDMN Hà Nội; hướng tới

phổ cập GDMN cho trẻ em mẫu giáo từ 3 đến 5 tuổi; thực hiện Chương trình GDMN mới;... Công khai trên cổng thông tin điện tử của UBND quận, phòng GDĐT, UBND các phường các cơ sở GDMN độc lập đã được cấp phép hoạt động để cha mẹ trẻ biết và lựa chọn.

Nhà trường có trang thông tin điện tử, Fanpage, zalo, bảng tin, chuyên mục "Album hình ảnh đẹp" giới thiệu về nhà trường: Cơ sở vật chất, trang thiết bị; Biểu dương việc làm tốt, tấm gương nhà giáo tiêu biểu, chất lượng nuôi dưỡng giáo dục trẻ; các hoạt động sự kiện, lễ hội, công tác phối hợp với cha mẹ trẻ, truyền thông giáo dục nếp sống văn minh, thanh lịch cho trẻ...

Thực hiện tốt công tác truyền thông về giáo dục nếp sống văn minh thanh lịch cho trẻ 5 tuổi; đăng tải kế hoạch, mục tiêu, nội dung và các hoạt động chăm sóc giáo dục trên các trang thông tin: cổng thông tin điện tử, Fanpage, Zalo, bảng tin... nhằm tuyên truyền tới cha mẹ để phối hợp giáo dục trẻ.

2.6.2.2. Giải pháp

Nhà trường và các lớp xây dựng góc tuyên truyền kiến thức nuôi dạy con và công tác phối kết hợp với phụ huynh thay đổi nội dung hình thức theo từng thời gian, đối tượng cho phù hợp, ghi bảng, tư vấn trao đổi trực tiếp.

Phân công nhân sự hoàn thành tốt nhiệm vụ đăng tải thông tin trên cổng thông tin điện tử của trường, trang Fanpage kịp thời và đúng nội dung ý nghĩa.

Thông qua các cuộc họp phụ huynh trao đổi về nội dung kế hoạch, chương trình học tập của trẻ, thông báo các khoản thu, thanh toán của nhà trường 3 lần/năm vào tháng 9, tháng 1 và tháng 5.

V. CÁC KHOẢN THU ĐẦU NĂM

Thực hiện công văn 583/PGD của pgd đào tạo quận Hà đông về việc hướng dẫn quản lý các khoản thu chi trong năm học 2024 – 2025

1. Các khoản thu theo quy định.

- Thu học phí thực hiện theo nghị quyết số 02/2024/NQ – HĐND ngày 29/03/2024 của HĐND thành phố Hà Nội quy định mức thu học phí đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập của thành phố Hà Nội năm học 2024 - 2025.

Trẻ em mẫu giáo không phải trẻ em 5t trong đó: trẻ nhà trẻ 24 – 36 tháng, mẫu giáo bé 3-4T, trẻ mẫu giáo nhỡ 4-5T mức đóng: 217,000đ/1 tháng/1 trẻ

Học phí trẻ em 5-6 tuổi thực hiện theo nghị định 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021 – được miễn học phí trong năm học 2024 – 2025 và tính từ ngày 1/9/2024.

- Các khoản thu dịch vụ thực hiện theo nghị quyết số 03/2024/NĐ-HĐND thành phố Hà Nội

+ Tiền CSBT: 235,000đ/1 trẻ/ 1 tháng

+ Tiền nước uống; 12,000đ/ 1 trẻ/ 1 tháng

+ Tiền đồ dùng trang thiết bị bán trú: 200,000đ/1 trẻ/1 năm – thu vào đầu năm học

+ Tiền ăn: 30,000đ/1 ngày/ 1 trẻ

+ Tiền học thứ 7: thực hiện thu 80,000đ/1 ngày / 1 trẻ

- Các khoản thu tự nguyện đối với các hoạt động ngoại khóa

HIỆN TRƯỞNG

Kính phí: thỏa thuận, đảm bảo nguyên tắc thu đủ bù chi, công khai, minh bạch theo đúng các văn bản quy định.

Trẻ tham gia học hoạt động ngoại khoá trên tinh thần tự nguyện.

6. Giám sát việc thực hiện các Nghị quyết của HĐT

Hội đồng trường căn cứ vào Điều lệ trường mầm non, các điều khoản đã ban hành yêu cầu:

+ 100% các thành viên trong HĐT phải thường xuyên chủ động học tập, nghiên cứu các chủ trương đường lối chính sách pháp luật của nhà nước của ngành GD&ĐT để nâng cao nhận thức, góp phần thực hiện nghị quyết HĐT đầy đủ, nghiêm túc.

+ Theo hàng tháng, quý, năm HĐT phải tổ chức xem xét việc các tập thể, cá nhân CB-GV-NV thực hiện nghị quyết của mình đề ra đúng hay sai, rút ra bài học kinh nghiệm phản ánh kịp thời để Ban lãnh đạo hội đồng xử lí, bổ sung đầy đủ, hiệu quả.

+ HĐT phải duy trì chế độ sinh hoạt, hội họp với nội dung sát thực, dân chủ, công khai đúng quy trình.

+ Hàng kỳ, hàng năm HĐT phải tổ chức sơ kết, mở hội nghị đánh giá xem xét kết quả hội nghị, kiến nghị nhà trường, BGH thực hiện nghiêm túc nghị quyết của chi bộ, của hội nghị CB-VC, của HĐT đạt kết quả tốt hơn.

+ Động viên tuyên truyền mỗi CB-VC, mỗi thành viên HĐT chủ động tích cực học hỏi nâng cao nhận thức về tư tưởng, chính trị, đạo đức, tinh thần trách nhiệm để thực hiện các nghị quyết của HĐT.

+ HĐT phải chủ động cùng với các tổ chức liên quan để thực hiện quyền hạn chức năng, nhiệm vụ theo Điều lệ đã quy định đầy đủ, hiệu quả.

+ Phải làm tốt công tác tổ chức giám sát, thực hiện các nhiệm vụ, đảm bảo tính khách quan, công khai, công bằng, dân chủ, kịp thời./.

Điều 2. Hội đồng trường thống nhất với dự thảo Quy chế chi tiêu nội bộ, quy chế tổ chức và các hoạt động của nhà trường trong năm học 2024 - 2025. Nhất trí với dự kiến các khoản thu (thu hộ, thu thỏa thuận) đầu năm học. Nhất trí với định hướng hoạt động chiến lược của đơn vị trong năm học 2024 - 2025.

Điều 3. Thống nhất định hướng hoạt động chiến lược của Hội đồng trường trong năm học 2024 - 2025.

Điều 4. Các thành viên của Hội đồng trường có trách nhiệm giám sát việc thực hiện Nghị quyết và có báo cáo với Hội đồng trường trong phiên họp giữa năm học. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc giữa Hiệu trưởng và Hội đồng trường thì giải quyết theo Điều lệ trường mầm non.

THƯ KÝ HỘI ĐỒNG

Đặng Thị Thủy

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG



HIỆU TRƯỞNG
Đặng Thị Liên